

# NÂNG CAO NĂNG LỰC TỰ HỌC CHO SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON THÔNG QUA HỌC TẬP CÁC HỌC PHẦN CHUYÊN NGÀNH TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG VINH PHÚC

Nguyễn Lan Anh

Trường Cao đẳng Vinh Phúc

Email: lananhsp0801@gmail.com.

**Tóm tắt:** Năng lực tự học là một trong những năng lực quan trọng đối với sinh viên ngành Giáo dục mầm non, góp phần hình thành năng lực nghề nghiệp và đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay. Thông qua học tập các học phần chuyên ngành, sinh viên có điều kiện thuận lợi để rèn luyện và phát triển năng lực tự học. Bài viết phân tích thực trạng năng lực tự học của sinh viên ngành Giáo dục mầm non Trường Cao đẳng Vinh Phúc trong quá trình học tập các học phần chuyên ngành, từ đó đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao năng lực tự học cho sinh viên. Các biện pháp có tính khả thi, phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường và góp phần nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên mầm non.

**Từ khóa:** Năng lực tự học, học phần chuyên ngành, giáo dục mầm non.

Nhận bài: 25/01/2026; Biên tập: 27/01/2026; Phân biện: 04/02/2026; Duyệt đăng: 08/02/2026.

## 1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, việc phát triển năng lực người học được xác định là mục tiêu trọng tâm. Đối với sinh viên ngành Giáo dục mầm non (GDMN), năng lực tự học (NLTH) không chỉ giúp nâng cao kết quả học tập trong quá trình đào tạo mà còn là nền tảng để tự bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp trong suốt quá trình công tác.

Các học phần chuyên ngành (HPCN) giữ vai trò quan trọng trong việc hình thành năng lực nghề nghiệp cho sinh viên Giáo dục mầm non (GDMN). Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy NLTH của sinh viên thông qua các HPCN ở trường Cao đẳng Vinh Phúc hiện nay còn bộc lộ nhiều hạn chế. Do đó, việc nghiên cứu và đề xuất các biện pháp nâng cao NLTH cho sinh viên ngành GDMN thông qua học tập các HPCN là vấn đề cần thiết và có ý nghĩa thực tiễn.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Năng lực tự học của sinh viên ngành Giáo dục mầm non

NLTH được hiểu là khả năng người học tự xác định mục tiêu học tập, lựa chọn nội dung và phương pháp học tập phù hợp; chủ động tổ chức hoạt động học tập, tự kiểm tra, đánh giá và điều chỉnh quá trình học nhằm đạt được mục tiêu đề ra.

Đối với sinh viên ngành GDMN, NLTH thể hiện ở việc chủ động chuẩn bị bài, khai thác tài liệu chuyên ngành, vận dụng kiến thức vào thực hành nghề nghiệp và tự đánh giá kết quả học tập.

NLTH có mối quan hệ chặt chẽ với việc hình thành và phát triển năng lực nghề nghiệp của sinh viên ngành GDMN. Thông qua tự học, sinh viên không chỉ tích lũy kiến thức chuyên ngành mà còn hình thành các kỹ năng nghề nghiệp như: thiết kế hoạt động giáo dục, xử lý tình huống sư phạm, đánh giá sự phát triển của trẻ.

Trong quá trình học tập các HPCN, sinh viên có NLTH tốt thường: Chủ động tìm hiểu chương trình GDMN; Tích cực quan sát, phân tích hoạt động giáo dục của giáo viên mầm non; Vận dụng kiến thức lý luận vào thực hành, thực tập một cách linh hoạt.

Ngược lại, sinh viên có NLTH hạn chế thường gặp khó khăn khi thực hiện các nhiệm vụ nghề nghiệp, thiếu tự tin trong thực hành sư phạm. Điều này cho thấy việc nâng cao NLTH thông qua học tập các HPCN có ý nghĩa trực tiếp trong việc nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên mầm non.

### 2.2. Thực trạng năng lực tự học của sinh viên ngành Giáo dục mầm non Trường Cao đẳng Vinh Phúc

Trong những năm gần đây, Trường Cao đẳng Vinh Phúc đã từng bước đổi mới phương pháp đào tạo ngành GDMN theo hướng phát triển năng lực người học. Nhiều HPCN đã được tổ chức theo hướng tăng cường hoạt động thực hành, thảo luận và tự nghiên cứu của sinh viên. Tuy nhiên, trên thực tế, việc phát huy NLTH của sinh viên thông qua các HPCN vẫn còn gặp không ít khó khăn.

Qua theo dõi quá trình học tập của sinh viên ngành GDMN tại nhà trường cho thấy, mặc dù sinh viên đã được giao các nhiệm vụ học tập như đọc tài liệu, chuẩn bị bài, làm bài tập nhóm, song không ít sinh viên còn thực hiện mang tính hình thức, thiếu sự chủ động và chiều sâu. Một số sinh viên chưa biết cách khai thác tài liệu chuyên ngành, còn phụ thuộc nhiều vào tài liệu do giảng viên cung cấp.

Như vậy, NLTH của sinh viên trong quá trình học tập các HPCN còn tồn tại nhiều hạn chế, thể hiện trên các phương diện sau:

#### 2.2.1. Nhận thức của sinh viên về vai trò của tự học còn chưa đầy đủ

Một bộ phận sinh viên chưa nhận thức đúng tầm quan trọng của tự học đối với việc hình thành năng lực nghề nghiệp giáo viên mầm non. Sinh viên chủ yếu coi tự học là hoạt động mang tính hỗ trợ, phục

vụ cho kiểm tra, thi cử, chưa xem tự học là con đường chủ yếu để chiếm lĩnh tri thức và phát triển năng lực nghề nghiệp lâu dài.

Trong quá trình học các HPCN, sinh viên thường có tâm lý trông chờ vào bài giảng của giảng viên, ít chủ động tìm hiểu trước nội dung học tập, dẫn đến việc tiếp thu kiến thức còn thụ động và thiếu chiều sâu.

### 2.2.2. Kỹ năng tự học của sinh viên còn hạn chế

Kỹ năng tự học của sinh viên ngành GDMN còn bộc lộ nhiều hạn chế, đặc biệt là:

Kỹ năng lập kế hoạch tự học chưa rõ ràng, thiếu tính hệ thống;

Kỹ năng tìm kiếm, khai thác và xử lý tài liệu chuyên ngành còn chưa tốt;

Kỹ năng tự đánh giá kết quả học tập và điều chỉnh phương pháp học chưa được hình thành rõ nét.

Điều này dẫn đến việc sinh viên gặp khó khăn khi thực hiện các nhiệm vụ học tập mang tính nghiên cứu, vận dụng trong các HPCN như thiết kế hoạt động giáo dục, xử lý tình huống sư phạm, viết tiểu luận.

### 2.2.3. Việc tổ chức hoạt động dạy học chưa phát huy tối đa năng lực tự học của sinh viên

Trong thực tiễn giảng dạy, một số HPCN vẫn còn nặng về truyền thụ kiến thức, chưa chú trọng giao nhiệm vụ học tập mang tính mở, yêu cầu sinh viên tự nghiên cứu, tự khám phá. Việc hướng dẫn cụ thể cho sinh viên phương pháp tự học trong từng học phần chưa được thực hiện đồng bộ.

Bên cạnh đó, điều kiện học tập, học liệu phục vụ tự học của sinh viên tuy đã được cải thiện nhưng chưa thật sự phong phú và đáp ứng đầy đủ nhu cầu tự nghiên cứu của sinh viên.

Thực tiễn trên cho thấy, bên cạnh việc đổi mới phương pháp dạy học, việc hướng dẫn sinh viên phương pháp tự học cụ thể trong từng học phần và gắn hoạt động tự học với yêu cầu nghề nghiệp là yếu tố then chốt nhằm nâng cao NLTH cho sinh viên ngành GDMN tại Trường Cao đẳng Vĩnh Phúc hiện nay.

## 2.3. Một số biện pháp nâng cao năng lực tự học cho sinh viên thông qua học tập các học phần chuyên ngành tại Trường Cao đẳng Vĩnh Phúc hiện nay

### 2.3.1. Tổ chức dạy học các học phần chuyên ngành theo hướng phát triển năng lực tự học

Giảng viên cần chuyển mạnh từ dạy học truyền thụ kiến thức sang tổ chức các hoạt động học tập nhằm phát triển NLTH cho sinh viên. Trong mỗi HPCN, cần thiết kế các nhiệm vụ học tập mang tính mở, gắn với thực tiễn GDMN, yêu cầu sinh viên tự tìm hiểu, nghiên cứu và trình bày kết quả.

Các phương pháp dạy học như dạy học theo tình huống, thảo luận nhóm, dạy học theo dự án cần được sử dụng linh hoạt nhằm tạo điều kiện

cho sinh viên chủ động chiếm lĩnh kiến thức và rèn luyện kỹ năng tự học.

### 2.3.2. Tăng cường hướng dẫn sinh viên phương pháp tự học trong từng học phần chuyên ngành

Trong đào tạo giáo viên mầm non, giảng viên giữ vai trò định hướng, tổ chức và hỗ trợ quá trình hình thành NLTH cho sinh viên. Thông qua các HPCN, giảng viên không chỉ truyền thụ kiến thức mà còn cần hướng dẫn sinh viên phương pháp học tập, cách tiếp cận và xử lý vấn đề nghề nghiệp.

Thực tiễn cho thấy, khi giảng viên chú trọng giao nhiệm vụ học tập mang tính mở, yêu cầu sinh viên tự nghiên cứu, tìm hiểu tài liệu, quan sát thực tiễn GDMN và trình bày kết quả học tập, sinh viên có điều kiện phát huy tính chủ động và sáng tạo. Ngược lại, nếu giảng viên chủ yếu sử dụng phương pháp thuyết trình, ít giao nhiệm vụ tự học, sinh viên dễ hình thành thói quen học tập thụ động, phụ thuộc.

Do đó, trong giảng dạy các HPCN, giảng viên cần:

- Xác định rõ mục tiêu phát triển năng lực tự học trong từng học phần;

- Thiết kế hoạt động học tập gắn với yêu cầu tự nghiên cứu, tự khám phá của sinh viên;

- Tăng cường phản hồi, nhận xét, định hướng để sinh viên điều chỉnh cách học phù hợp.

Việc hướng dẫn phương pháp tự học cần được thực hiện thường xuyên, liên tục, giúp sinh viên từng bước hình thành thói quen và phương pháp tự học hiệu quả.

### 2.3.3. Rèn luyện năng lực tự học thông qua các nhiệm vụ học tập gắn với nghề nghiệp

Thông qua các nhiệm vụ học tập như bài tập lớn, tiểu luận, thiết kế kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục, sinh viên được rèn luyện kỹ năng tự nghiên cứu, vận dụng kiến thức vào thực tiễn nghề nghiệp.

Giảng viên cần chú trọng đánh giá quá trình tự học của sinh viên, không chỉ đánh giá kết quả cuối cùng, từ đó khuyến khích sinh viên chủ động, tích cực trong học tập các HPCN.

Trong học phần Phương pháp cho trẻ mầm non khám phá khoa học về môi trường xung quanh, giảng viên đã tổ chức cho sinh viên thực hiện các nhiệm vụ học tập theo hướng phát huy năng lực tự học. Cụ thể, sinh viên được yêu cầu tự nghiên cứu tài liệu về các hình thức tổ chức hoạt động khám phá khoa học, quan sát trực tiếp hoặc qua video các hoạt động tại trường mầm non, từ đó thiết kế kế hoạch tổ chức một hoạt động cụ thể cho trẻ.

Thông qua nhiệm vụ này, sinh viên không chỉ phải tự tìm kiếm và lựa chọn tài liệu phù hợp mà còn phải phân tích, vận dụng kiến thức lý luận vào thực tiễn GDMN. Quá trình thực hiện nhiệm vụ giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng lập kế hoạch tự học, kỹ năng tự nghiên cứu và kỹ năng tự đánh giá sản phẩm học tập của bản thân.

Kết quả cho thấy, những sinh viên chủ động trong quá trình tự học thường có sản phẩm học tập

chất lượng hơn, thể hiện sự hiểu biết sâu sắc về nội dung học phần và có khả năng vận dụng kiến thức linh hoạt. Điều này khẳng định vai trò quan trọng của việc tổ chức dạy học các HPCN theo hướng phát triển NLTH cho sinh viên.

**2.3.4. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hỗ trợ và quản lý hoạt động tự học của sinh viên**

Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học các HPCN là một trong những biện pháp quan trọng nhằm hỗ trợ và nâng cao hiệu quả tự học cho sinh viên ngành GDMN. Việc ứng dụng công nghệ không chỉ mở rộng không gian và thời gian học tập mà còn tạo điều kiện cho giảng viên theo dõi, định hướng và đánh giá quá trình tự học của sinh viên.

*Trước hết*, giảng viên cần xây dựng và sử dụng hệ thống học liệu điện tử cho từng HPCN, bao gồm: đề cương chi tiết, tài liệu tham khảo, video minh họa hoạt động GDMN, các câu hỏi gợi ý tự học. Học liệu điện tử giúp sinh viên dễ dàng tiếp cận nội dung học tập, chủ động lựa chọn tài liệu phù hợp với khả năng và nhu cầu học tập của bản thân.

*Thứ hai*, giảng viên cần tổ chức các nhiệm vụ tự học thông qua các nền tảng học tập trực tuyến, yêu cầu sinh viên thực hiện các hoạt động như: đọc tài liệu, trả lời câu hỏi định hướng, thảo luận trực tuyến, nộp sản phẩm học tập. Thông qua đó, sinh viên được rèn luyện kỹ năng tự học có kế hoạch, đồng thời giảng viên có cơ sở theo dõi và đánh giá mức độ tham gia tự học của sinh viên.

*Thứ ba*, việc sử dụng công nghệ thông tin trong phản hồi và đánh giá quá trình tự học cần được chú trọng. Giảng viên có thể nhận xét, góp ý trực tiếp trên sản phẩm học tập của sinh viên, từ đó giúp sinh viên nhận ra điểm mạnh, hạn chế và điều chỉnh phương pháp tự học phù hợp. Cách làm này góp phần hình thành cho sinh viên thói quen tự đánh giá và cải thiện hiệu quả tự học.

**2.3.5. Tạo môi trường học tập tích cực, khuyến khích và hỗ trợ tự học cho sinh viên**

Bên cạnh việc đổi mới phương pháp dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin, việc xây dựng môi trường học tập tích cực có ý nghĩa quan trọng trong việc hình thành và phát triển NLTH cho sinh viên ngành GDMN.

*Trước hết*, nhà trường cần tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất và học liệu phục vụ hoạt động tự học của sinh viên, đặc biệt là không gian học tập, thư viện, tài liệu chuyên ngành GDMN. Môi trường học tập thuận lợi sẽ giúp sinh viên hình thành thói quen tự học thường xuyên và có định hướng.

*Thứ hai*, giảng viên cần khuyến khích sinh viên chia sẻ kinh nghiệm tự học, trao đổi học thuật trong quá trình học tập các HPCN thông qua thảo luận nhóm, sinh hoạt chuyên đề, trình bày sản phẩm học tập. Việc chia sẻ kinh nghiệm giúp sinh viên học hỏi lẫn nhau, nâng cao ý thức tự học và tinh thần trách nhiệm trong học tập.

*Thứ ba*, nhà trường cần gắn hoạt động tự học với đánh giá kết quả học tập, coi quá trình tự học là một tiêu chí quan trọng trong đánh giá học phần. Khi hoạt động tự học được ghi nhận và đánh giá, sinh viên sẽ có động cơ rõ ràng hơn trong việc tự giác, chủ động học tập.

Trong thực tiễn đào tạo tại Trường Cao đẳng Vĩnh Phúc, việc xây dựng môi trường học tập tích cực, thân thiện, khuyến khích tự học sẽ góp phần tạo nền tảng vững chắc cho sinh viên ngành GDMN hình thành thói quen học tập suốt đời và phát triển năng lực nghề nghiệp.

**2.4. Điều kiện đảm bảo nâng cao năng lực tự học cho sinh viên qua học tập học phần chuyên ngành**

Để các biện pháp nâng cao NLTH cho sinh viên ngành GDMN đạt hiệu quả, cần đảm bảo một số điều kiện sau:

*Trước hết*, chương trình đào tạo cần được xây dựng theo hướng mở, tăng cường thời lượng tự học, tự nghiên cứu trong các học phần chuyên ngành, đồng thời giảm dần khối lượng dạy học nặng về truyền thụ kiến thức.

*Thứ hai*, đội ngũ giảng viên cần thường xuyên được bồi dưỡng về phương pháp dạy học tích cực, phương pháp hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

*Thứ ba*, cơ sở vật chất và học liệu cần được đầu tư phù hợp, đặc biệt là thư viện, học liệu điện tử, tài liệu tham khảo phục vụ học tập các HPCN.

*Thứ tư*, ý thức và động cơ học tập của sinh viên cần được khơi dậy thông qua các hoạt động giáo dục, tư vấn học tập, tạo động lực để sinh viên tự giác, chủ động trong học tập.

**2.5. Các yếu tố ảnh hưởng đến năng lực tự học của sinh viên**

Bên cạnh những hạn chế đã nêu, thực trạng năng lực tự học của sinh viên ngành Giáo dục mầm non tại Trường Cao đẳng Vĩnh Phúc còn chịu ảnh hưởng bởi một số yếu tố mang tính hệ thống và bối cảnh đào tạo. Trước hết, thói quen học tập của sinh viên phần lớn được hình thành từ bậc học phổ thông, nơi phương pháp dạy học vẫn thiên về truyền thụ kiến thức và kiểm tra đánh giá theo hướng tái hiện. Điều này khiến nhiều sinh viên khi bước vào môi trường cao đẳng, đại học chưa kịp thích ứng với yêu cầu tự học, tự nghiên cứu, dẫn đến tâm lý e ngại và thiếu chủ động trong việc tiếp cận tri thức mới.

Ngoài ra, động cơ học tập của một bộ phận sinh viên chưa thực sự rõ ràng. Một số sinh viên lựa chọn ngành Giáo dục mầm non theo định hướng của gia đình hoặc do điều kiện đầu vào, chưa xuất phát hoàn toàn từ niềm yêu thích nghề nghiệp. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến mức độ đầu tư cho hoạt động tự học, khiến sinh viên chưa thực sự tích cực trong việc tìm tòi, mở rộng kiến thức ngoài phạm vi bài giảng. Khi động cơ học tập chưa đủ

mạnh, hoạt động tự học dễ mang tính đối phó, thiếu chiều sâu và khó duy trì lâu dài.

Bên cạnh đó, sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin và mạng xã hội cũng tác động hai chiều đến năng lực tự học của sinh viên. Một mặt, công nghệ giúp sinh viên dễ dàng tiếp cận nguồn học liệu phong phú, đa dạng. Tuy nhiên, mặt khác, việc sử dụng thiết bị số chưa hiệu quả, thiếu kiểm soát có thể làm phân tán sự tập trung, giảm thời gian dành cho học tập và ảnh hưởng đến khả năng tự học. Nhiều sinh viên có xu hướng sử dụng internet chủ yếu cho mục đích giải trí thay vì khai thác phục vụ học tập, dẫn đến hiệu quả tự học chưa cao.

Mặt khác, sự phối hợp giữa các học phần chuyên ngành trong việc phát triển năng lực tự học cho sinh viên chưa thực sự đồng bộ. Một số học phần đã chú trọng giao nhiệm vụ tự học, song chưa có sự liên kết chặt chẽ về mục tiêu và phương pháp giữa các học phần, khiến sinh viên gặp khó khăn trong việc hình thành một chiến lược tự học thống nhất và hiệu quả. Điều này cho thấy việc phát triển năng lực tự học cần được xem xét ở cấp độ chương trình đào tạo, không chỉ dừng lại ở từng học phần riêng lẻ.

Ngoài ra, hoạt động đánh giá kết quả học tập trong một số học phần vẫn còn thiên về đánh giá kết quả cuối cùng, chưa chú trọng đúng mức đến quá trình tự học của sinh viên. Khi quá trình tự học chưa được ghi nhận và đánh giá một cách đầy đủ, sinh viên có thể chưa nhận thức được vai trò quan trọng của tự học, từ đó thiếu động lực để đầu tư thời gian và công sức cho hoạt động này. Việc đổi mới đánh giá theo hướng coi trọng quá trình, khuyến khích sự tiến bộ và nỗ lực cá nhân là yếu tố cần thiết để thúc đẩy năng lực tự học.

Từ những phân tích trên có thể thấy, năng lực tự học của sinh viên ngành Giáo dục mầm non không

chỉ phụ thuộc vào ý thức và kỹ năng cá nhân mà còn chịu tác động của nhiều yếu tố như phương pháp dạy học, môi trường đào tạo, điều kiện học tập và bối cảnh xã hội. Do đó, việc nâng cao năng lực tự học cho sinh viên cần được tiếp cận một cách toàn diện, đồng bộ từ phía nhà trường, giảng viên và bản thân người học. Đây chính là cơ sở quan trọng để đề xuất các biện pháp phù hợp nhằm phát triển năng lực tự học cho sinh viên thông qua học tập các học phần chuyên ngành trong giai đoạn hiện nay.

### 3. Kết luận

Nâng cao NLTH cho sinh viên ngành GDMN thông qua học tập các HPCN là nhiệm vụ quan trọng trong đào tạo giáo viên mầm non hiện nay. Thông qua việc đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường vai trò hướng dẫn của giảng viên, rèn luyện kỹ năng tự học và ứng dụng công nghệ thông tin, sinh viên từng bước hình thành thói quen tự học, tự nghiên cứu và học tập suốt đời.

Các biện pháp được đề xuất trong bài viết phù hợp với điều kiện thực tiễn của Trường Cao đẳng Vĩnh Phúc, có thể áp dụng linh hoạt trong quá trình giảng dạy các học phần chuyên ngành. Việc triển khai đồng bộ các biện pháp này sẽ góp phần nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên mầm non, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay ■

### Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021). *Chương trình giáo dục mầm non*. Nxb. Giáo dục Việt Nam.
- [2]. Nguyễn Cảnh Toàn (2012). *Tự học - Tự đào tạo*. Nxb. Giáo dục Việt Nam.
- [3]. Trần Bá Hoành (2014). *Đổi mới phương pháp dạy học trong nhà trường*. Nxb. Đại học Sư phạm.

---

## Enhancing self-learning abilities for the students majoring in preschool education through studying specialized modules at Vinh Phuc College

Nguyen Lan Anh

Vinh Phuc College

Email: lananhsp0801@gmail.com.

**Abstract:** *Self-learning ability is one of the important competencies for students majoring in preschool education, contributing to the development of professional competence and meeting the requirements of current educational innovation. Through studying specialized courses, students have favorable conditions to train and develop their self-learning abilities. This article analyzes the current state of self-learning abilities of preschool education students at Vinh Phuc College during their studies of specialized modules, and proposes some measures to improve their self-learning capacity. These measures are feasible, appropriate to the school's practical conditions, and contribute to improving the quality of preschool teacher training.*

**Keywords:** *Self-study capacity, specialized module, preschool education.*